

Số: 66 /QĐ-UBND

Bắc Ninh, ngày 31 tháng 01 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc Quy định thang điểm áp dụng bình xét danh hiệu  
Gia đình văn hóa, Khu dân cư văn hóa trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh.**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC NINH**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 122/2018/NĐ-CP ngày 17/9/2018 của Chính phủ Quy định về xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn văn hóa”, “Làng văn hóa”, “Áp văn hóa”, “Bản văn hóa”, “Tổ dân phố văn hóa”;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch Bắc Ninh tại Tờ trình số 117/TTr-SVHTTDL ngày 29/01/2019,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này “Quy định thang điểm áp dụng bình xét danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Khu dân cư văn hóa” trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh.

**Điều 2.** Tiêu chuẩn, quy trình xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Khu dân cư văn hóa” thực hiện theo quy định tại Chương II, III Nghị định số 122/2018/NĐ-CP ngày 17/9/2018 của Chính phủ Quy định về xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn văn hóa”, “Làng văn hóa”, “Áp văn hóa”, “Bản văn hóa”, “Tổ dân phố văn hóa”.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành và thay thế Quyết định số 56/2012/QĐ-UBND ngày 15/8/2012 của UBND tỉnh.

Thủ trưởng các cơ quan, ban, ngành thuộc UBND tỉnh và các cơ quan, đơn vị có liên quan, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. /

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- UBMTTQ và các đoàn thể tỉnh;
- BBN, Đài PTTH BN, Công TTĐT tỉnh;
- VP UBND tỉnh: KTTH, LĐVP;
- Lưu: VT, KGVX.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Phong

**THANG ĐIỂM**  
**XÉT CÔNG NHẬN DANH HIỆU KHU DÂN CƯ VĂN HÓA - Năm...**

Làng, khu phố:.....

Xã, phường:.....

(Kèm theo Quyết định số 66 /QĐ-UBND ngày 31 /01 /2019 của UBND tỉnh Bắc Ninh).

TT	NỘI DUNG	Thang điểm	BCĐ cấp xã chấm điểm	BCĐ cấp huyện chấm điểm
<b>1.</b>	<b>Đời sống kinh tế ổn định và từng bước phát triển.</b>	<b>20</b>		
a)	Người trong độ tuổi lao động có việc làm và thu nhập ổn định.	5		
b)	Thu nhập bình quân đầu người cao hơn mức bình quân của tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (sau đây gọi là mức bình quân chung).	4		
c)	Tỷ lệ hộ nghèo, hộ cận nghèo thấp hơn mức bình quân chung	3		
d)	Tỷ lệ hộ gia đình có nhà ở kiên cố cao hơn mức bình quân chung, không có nhà ở dột nát.	2		
đ)	Hệ thống giao thông chính được cứng hóa, đảm bảo đi lại thuận tiện.	3		
e)	Có các hoạt động tuyên truyền, phổ biến, tập huấn về ứng dụng công nghệ, khoa học kỹ thuật; phát triển ngành nghề truyền thống; hợp tác và liên kết phát triển kinh tế.	3		
<b>2.</b>	<b>Đời sống văn hóa, tinh thần lành mạnh, phong phú</b>	<b>20</b>		
a)	Có nhà văn hóa, sân thể thao phù hợp với điều kiện của khu dân cư.	5		
b)	Trẻ em trong độ tuổi đi học được đến trường, đạt chuẩn phổ cập giáo dục trung học cơ sở trở lên.	4		
c)	Tổ chức hoạt động văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao, vui chơi, giải trí lành mạnh; có điểm đọc sách phục vụ cộng đồng; thực hiện tốt công tác hòa giải.	6		
d)	Bảo tồn, phát huy các hình thức sinh hoạt văn hóa, thể thao dân gian truyền thống của địa phương.	3		
đ)	Các di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh được giữ gìn, bảo vệ.	2		
<b>3.</b>	<b>Môi trường cảnh quan sạch đẹp</b>	<b>20</b>		
a)	Hoạt động sản xuất, kinh doanh đáp ứng các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường.	5		
b)	Có hệ thống cấp, thoát nước.	2		
c)	Nhà ở, công trình công cộng, nghĩa trang phù hợp quy hoạch của địa phương;	2		
d)	Các địa điểm vui chơi công cộng được tôn tạo, bảo vệ và giữ gìn sạch sẽ.	2		
đ)	Có địa điểm bố trí vị trí quảng cáo rao vặt.	2		
e)	Có điểm thu gom rác thải.	3		
g)	Có hoạt động tuyên truyền, nâng cao ý thức người dân về bảo vệ môi trường.	2		



**THANG ĐIỂM**  
**XÉT CÔNG NHẬN GIA ĐÌNH VĂN HÓA - Năm...**

Hộ gia đình (Ông, bà): .....

Làng, khu phố: ..... Xã, phường.....

(Kèm theo Quyết định số 65 /QĐ-UBND ngày 31 /01 /2019 của UBND tỉnh Bắc Ninh)

TT	NỘI DUNG	Thang điểm	Gia đình Tự đánh giá		Ban Vận động chấm điểm
			Có	Không	
<b>1</b>	<b>Gương mẫu chấp hành đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; tích cực tham gia các phong trào thi đua của địa phương</b>	<b>40</b>			
a)	Các thành viên trong gia đình chấp hành các quy định của pháp luật; không bị xử lý kỷ luật tại nơi làm việc và học tập.	4			
b)	Chấp hành hương ước, quy ước của cộng đồng.	5			
c)	Treo Quốc kỳ trong những ngày lễ, sự kiện chính trị của đất nước theo quy định.	4			
d)	Có tham gia một trong các hoạt động văn hóa hoặc văn nghệ ở nơi cư trú; thường xuyên luyện tập thể dục, thể thao.	5			
đ)	Thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội theo quy định.	4			
e)	Tham gia bảo vệ di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, cảnh quan thiên nhiên của địa phương.	3			
g)	Giữ gìn vệ sinh môi trường, đồ rác và chất thải đúng giờ, đúng nơi quy định.	4			
h)	Tham gia đầy đủ các phong trào từ thiện, nhân đạo, đền ơn đáp nghĩa, khuyến học khuyến tài; sinh hoạt cộng đồng ở nơi cư trú.	3			
i)	Không vi phạm các quy định về vệ sinh an toàn thực phẩm, phòng chống dịch bệnh.	3			
k)	Không vi phạm quy định phòng, chống cháy nổ.	3			
l)	Không vi phạm pháp luật về trật tự, an toàn giao thông như: Lấn chiếm lòng đường, hè phố, tham gia giao thông không đúng quy định.	2			
<b>2.</b>	<b>Gia đình hòa thuận, hạnh phúc, tiến bộ; tương trợ giúp đỡ mọi người trong cộng đồng</b>	<b>30</b>			
a)	Ông, bà, cha, mẹ và các thành viên trong gia đình được quan tâm, chăm sóc, phụng dưỡng.	5			
b)	Hôn nhân tự nguyện, tiến bộ, một vợ một chồng, bình đẳng, hòa thuận, thủy chung.	5			
c)	Thực hiện tốt chính sách dân số; thực hiện bình đẳng giới.	5			
d)	Các thành viên trong gia đình tham gia bảo hiểm y tế và được chăm sóc sức khỏe.	5			

d)	Các thành viên trong gia đình có nếp sống lành mạnh, văn minh, ứng xử có văn hóa trong gia đình, cộng đồng và xã hội.	5		
e)	Tương trợ, giúp đỡ mọi người trong cộng đồng khi khó khăn, hoạn nạn.	5		
<b>3.</b>	<b>Tổ chức lao động, sản xuất, kinh doanh, công tác, học tập đạt năng suất, chất lượng, hiệu quả</b>	<b>30</b>		
a)	Kinh tế gia đình ổn định và phát triển từ nguồn thu nhập chính đáng.	5		
b)	Tham gia các chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội do địa phương tổ chức.	5		
c)	Người trong độ tuổi lao động có việc làm và thu nhập ổn định.	5		
d)	Trẻ em trong độ tuổi đi học được đến trường.	5		
đ)	Sử dụng nước sạch.	5		
e)	Có công trình phù hợp vệ sinh.	3		
g)	Có phương tiện nghe, nhìn và thường xuyên được tiếp cận thông tin kinh tế, văn hóa - xã hội.	2		
	<b>Tổng cộng</b>	<b>100</b>		

**Ghi chú:** - Các gia đình đạt từ 85 điểm trở lên được xét danh hiệu GDVH;

- Không công nhận danh hiệu GDVH nếu thành viên trong gia đình vi phạm 1 trong các tiêu chí sau:

1. Bị truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc bị áp dụng các biện pháp xử lý hành chính theo quy định của Luật xử lý vi phạm hành chính.
2. Không hoàn thành nghĩa vụ quân sự và nghĩa vụ nộp thuế.
3. Bị xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực xây dựng; phòng cháy, chữa cháy và bảo vệ môi trường.
4. Có tảo hôn hoặc hôn nhân cận huyết thống.
5. Có bạo lực gia đình bị xử phạt hành chính.
6. Mắc các tệ nạn xã hội, ma túy, mại dâm, trộm cắp, tổ chức đánh bạc hoặc đánh bạc.
7. Tham gia tụ tập đông người gây mất an ninh trật tự, an toàn xã hội.

Bắc Ninh, ngày      tháng      năm

\* Gia đình đăng ký danh hiệu văn hóa năm tiếp theo: Có  Không

**TRƯỞNG THÔN (KHU PHỐ)**  
(Ký, ghi rõ họ tên)

**TRƯỞNG BAN MẶT TRẬN**  
(Ký, ghi rõ họ tên)

**CHỦ HỘ GIA ĐÌNH**  
(Ký, ghi rõ họ tên)